

SIGMAGUARD™ 750

THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Nhẵn
- Thời gian khô: Khô bề mặt 30 phút
- Số thành phần: 2
- Màu sắc: Ghi

THÔNG TIN CHI TIẾT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sơn 2 thành phần đóng rắn ẩm, sơn silicate (ethyl) giàu kẽm

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Dùng sơn bồn chứa cực bền với dung môi và hóa chất
- Sử dụng để sơn bồn chứa hoặc sơn lót trong các hệ sơn khác dựa vào các chất tạo liên kết
- Có thể chịu đựng nhiệt độ phạm vi bề mặt từ -90°C (-130°F) đến 400°C (750°F), dưới các điều kiện tiếp xúc bên ngoài bình thường
- Chứa kẽm cao cho kết quả bảo vệ ăn mòn cực tốt
- Chịu đựng sự mài mòn và va chạm tốt
- Được cấp chứng chỉ tiêu chuẩn ASTM A-490 cấp B với hệ số trượt
- Được công nhận là lớp sơn chống ăn mòn (đăng kiểm Lloyd's)
- Không được sử dụng trong môi trường dung dịch alkaline (có độ pH lớn hơn 9) hoặc dung dịch acidic (có độ pH nhỏ hơn 5.5)
- Phù hợp với SSPC-Paint 20 level 2 và ISO 12944.5

MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Ghi
- Nhẵn

THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số kỹ thuật cho thành phần sơn đã trộn	
Số thành phần	Hai
Tỉ trọng khối lượng	2.7 kg/l (22.5 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	65 ± 2%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 167.0 g/kg UK PG 6/23(92) Appendix 3: max. 452.0 g/l (approx. 3.8 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	75 - 100 μm (3.0 - 4.0 mils) depending on system
Định mức lí thuyết	8.7 m^2/l for 75 μm (348 $\text{ft}^2/\text{US gal}$ for 3.0 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	30 phút

Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 12 giờ Tối đa: Không giới hạn
Thời gian đóng rắn	12 hours
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Cơ bản: Tối thiểu 9 tháng khi được bảo quản khô mát Sắc tố: ít nhất 24 tháng khi sắc tố được lưu trữ không có độ ẩm

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

Điều kiện bề mặt

- Thép; thối hạt tới tiêu chuẩn ISO-Sa2½, độ nhám bề mặt 40 – 70 µm (1.6 – 2.8 mils)
- Không chấp nhận bề mặt thép bị rỉ nặng

Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công nên trong khoảng -5°C (23°F) và 40°C (104°F)
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu 3°C (5°F) và cao hơn điểm sương
- Độ ẩm tương đối trong quá trình đóng rắn sơn nên trên 50%

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Trộn the thể tích: chất tạo màng và bột kẽm 74:26

- Có nhiều sơn kẽm silicate Sigma được đóng gói thành 2 phần khi cấp gồm có 1 thùng đựng chất tạo màng sắc tố và một thùng đựng túi kẽm
- Phải theo đúng các trình tự dưới đây khi trộn hoàn toàn 2 thành phần với nhau
- Để tránh sơn bị dính cục nên không được đổ thành phần liên kết vào bột kẽm
- [1] Lấy túi kẽm ra khỏi thùng
- [2] Lắc thùng tạo màng liên kết vài lần đạt đến độ đồng nhất
- [3] Rót 2/3 chất tạo màng liên kết vào thùng trống
- [4] Khuấy mạnh và liên tục phần còn lại của chất tạo màng liên kết trong thùng đạt đến độ đồng nhất và không còn thấy cặn còn sót lại dưới đáy thùng
- [5] Cho bột kẽm từ từ vào thùng thành phần liên kết, dùng máy khuấy đều liên tục (giữ ở tốc độ chậm)
- [6] Khuấy bột kẽm hòa tan hoàn toàn với thành phần liên kết (tốc độ cao) cho đến khi đạt độ đồng nhất
- [7] Lọc hỗn hợp qua tấm lưới 30-60 mắt lưới
- [8] Khuấy liên tục trong quá trình sơn (tốc độ thấp). Nên sử dụng máy phun sơn chuyên dùng cho sơn silicate vì có gắn máy khuấy liên tục trên máy.

Chú ý: Khi sơn ở nhiệt độ trên 30°C nên pha thêm tối đa 10% thể tích dung môi Sigma Thinner 90-53

Thời gian cảm ứng: Không có

Thời gian sống của sơn: 12 giờ tại 20°C (68°F)

SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHẤN KHÔNG

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53

% Pha dung môi: 0 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cờ béc phun: 2.0 mm (xấp xỉ. 0.079 in)

Áp lực tại đầu phun: 0.3 MPa (xấp xỉ.. 3 Bar; 44 p.s.i.)

SƠN PHUN KHÍ NÉN

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53

% Pha dung môi: 0 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun: xấp xỉ. 0.48 – 0.64 mm (0.019 – 0.025 in)

Áp lực tại đầu phun: 9.0 - 12.0 MPa (xấp xỉ. 90 - 120 bar; 1306 - 1741 p.s.i.)

Chối cọ

- Chỉ sửa chữa điểm và sơn dặm

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53

% Pha dung môi: 5 – 15%

Dung môi xúc rửa: THINNER 90-53

Nâng cấp

- Khi vì một số lí do chiều dày khô hệ sơn thấp hơn và vì vậy phải sơn thêm lớp SIGMAGUARD 750. Khi sơn SIGMAGUARD 750 phải pha loãng khoảng từ 25 đến 50% THINNER 90-53 để có thể đạt được lớp ướt rõ ràng vì thỉnh thoảng thừa lớp sơn ướt
- Điều này có giá trị khi đang phun sơn

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chiều dày màng sơn và định mức	
Chiều dày khô tính bằng μm	Độ phủ lí thuyết
75 μm (3.0 mils)	8.7 m ² /l (348 ft ² /US gal)
100 μm (4.0 mils)	6.5 m ² /l (261 ft ² /US gal)

Bảng thời gian phủ lớp kế tiếp với độ dày khô lên tới μm (3.0 mils)							
Phủ với...	Khoảng thời gian	-5°C (23°F)	0°C (32°F)	10°C (50°F)	20°C (68°F)	30°C (86°F)	40°C (104°F)
itself	Tối thiểu	24 giờ	24 giờ	18 giờ	12 giờ	6 giờ	4 giờ
	Tối đa	Unlimited	Unlimited	Unlimited	Unlimited	Unlimited	Unlimited

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 75 μm (3.0 mils)		
Nhiệt độ bề mặt	Service- water immersion	Đóng rắn hoàn toàn
0°C (32°F)	24 giờ	4 ngày
10°C (50°F)	18 giờ	4 ngày
20°C (68°F)	12 giờ	48 giờ
30°C (86°F)	6 giờ	48 giờ
40°C (104°F)	4 giờ	48 giờ

Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)	
Nhiệt độ với thành phần sơn đã trộn	Thời gian sống
0°C (32°F)	24 giờ

10°C (50°F)	16 giờ
20°C (68°F)	12 giờ
30°C (86°F)	6 giờ

ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kỹ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.